

Bài 14. MỘT SỐ NHIÊN LIỆU (1 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu một số nhiên liệu thông dụng trong cuộc sống như than, gas, xăng dầu...
- Trình bày được tính chất và ứng dụng của một số nhiên liệu trong cuộc sống và sản xuất, sơ lược về an ninh năng lượng.
- Đề xuất một số phương án tìm hiểu về một số tính chất của nhiên liệu và nêu cách sử dụng chúng an toàn, hiệu quả.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Giáo án, ppt, máy vi tính.
- Tư liệu, sách báo, tranh ảnh về các nhiên liệu và các nguồn cung cấp năng lượng cho cuộc sống ngày nay.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG		
<p>Mục tiêu: HS hứng thú tìm hiểu về các nguồn nhiên liệu được sử dụng trong đời sống hàng ngày. HS quan tâm tới vấn đề an ninh năng lượng.</p>		
<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – GV nêu vấn đề để HS tìm hiểu: + Các nguồn nhiên liệu được sử dụng hàng ngày trong đời sống. + Các nguồn nhiên liệu đó luôn có sẵn hay sẽ cạn kiệt dần theo thời gian? + Các nhiên liệu có tính chất như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> – HS tìm hiểu và trả lời. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS nêu được các nguồn nhiên liệu phổ biến được sử dụng và tính chất của nhiên liệu. – HS có thể nêu được một số nguồn năng lượng mới. – HS trình bày được cách sử dụng năng lượng hiệu quả.
Hoạt động 2: TÌM HIỂU VỀ CÁC LOẠI NHIÊN LIỆU		
<p>Mục tiêu: HS biết nhiên liệu là gì và chúng có những tính chất gì.</p>		

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>												
<p>I. Các loại nhiên liệu</p> <p>– GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm:</p> <p>+ Liệt kê các nhiên liệu cần cho các hoạt động trong cuộc sống.</p> <p>+ Nêu điểm chung của các loại nhiên liệu đó.</p> <p>– GV tổng hợp và nêu khái niệm.</p> <p>– GV yêu cầu HS cho biết ứng dụng của các nhiên liệu: dầu hoả, gỗ, xăng, than đá, khí thiên nhiên.</p>	<p>– HS hoạt động nhóm.</p> <p>– HS lắng nghe và ghi chép.</p> <p>– HS thảo luận và trả lời.</p>	<p>– HS liệt kê được các nhiên liệu quen thuộc và tìm được điểm chung của nhiên liệu.</p> <p>– <i>Nhiên liệu là những chất cháy được và khi cháy toả ra nhiều nhiệt.</i></p> <p>– <i>Nhiên liệu có thể tồn tại ở thể rắn, lỏng, khí.</i></p> <p>– <i>Hầu hết nhiên liệu đều nhẹ hơn nước (trừ than đá) và không tan trong nước.</i></p> <p>– HS hoàn thành bảng.</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th><i>Nhiên liệu</i></th> <th><i>Ứng dụng</i></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Dầu hoả</td> <td>Đèn dầu, bếp dầu, động cơ xe, máy phát điện.</td> </tr> <tr> <td>Gỗ</td> <td>Làm củ đun nấu, sưởi ấm.</td> </tr> <tr> <td>Xăng</td> <td>Chạy xe ô tô, xe máy, máy phát điện...</td> </tr> <tr> <td>Than đá</td> <td>Nung vôi, luyện gang, thép, sản xuất xi măng...</td> </tr> <tr> <td>Khí thiên nhiên</td> <td>Gas để nấu ăn, máy phát điện, lò nung gạch, gốm...</td> </tr> </tbody> </table>	<i>Nhiên liệu</i>	<i>Ứng dụng</i>	Dầu hoả	Đèn dầu, bếp dầu, động cơ xe, máy phát điện.	Gỗ	Làm củ đun nấu, sưởi ấm.	Xăng	Chạy xe ô tô, xe máy, máy phát điện...	Than đá	Nung vôi, luyện gang, thép, sản xuất xi măng...	Khí thiên nhiên	Gas để nấu ăn, máy phát điện, lò nung gạch, gốm...
<i>Nhiên liệu</i>	<i>Ứng dụng</i>													
Dầu hoả	Đèn dầu, bếp dầu, động cơ xe, máy phát điện.													
Gỗ	Làm củ đun nấu, sưởi ấm.													
Xăng	Chạy xe ô tô, xe máy, máy phát điện...													
Than đá	Nung vôi, luyện gang, thép, sản xuất xi măng...													
Khí thiên nhiên	Gas để nấu ăn, máy phát điện, lò nung gạch, gốm...													
<p>Hoạt động 3: TÌM HIỂU NGUỒN NHIÊN LIỆU, TÍNH CHẤT VÀ CÁCH SỬ DỤNG NHIÊN LIỆU</p> <p>Mục tiêu: HS tìm hiểu các nguồn nhiên liệu có sẵn và được sử dụng phổ biến trong đời sống và đưa ra đánh giá mức độ phổ biến (dễ kiếm, mức độ sử dụng...</p>														

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>II. Nguồn nhiên liệu, tính chất và cách sử dụng nhiên liệu</p> <p>– GV yêu cầu HS nêu những nguồn nhiên liệu được sử dụng phổ biến ở nước ta. Tại sao phải sử dụng chúng tiết kiệm?</p> <p>– GV hướng dẫn HS quan sát việc sử dụng nhiên liệu trong đời sống hàng ngày và thảo luận nhóm rút ra tính chất của nhiên liệu, cách dập tắt các đám cháy nhỏ.</p> <p>– GV lưu ý HS một số hiện tượng và cách xử lí:</p> <p>+ Rò rỉ gas.</p> <p>+ Tắt lửa bếp than, củi.</p> <p>+ Dập đám cháy xăng, dầu nhỏ...</p>	<p>– HS tìm hiểu và trả lời.</p> <p>– HS thảo luận nhóm và nêu ý kiến.</p> <p>– HS lắng nghe.</p>	<p>– HS nêu được: than đá, dầu mỏ, khí thiên nhiên (nhiên liệu hoá thạch) có trữ lượng giới hạn nên phải sử dụng hợp lí.</p> <p>– HS nêu được các nhiên liệu trong đời sống hàng ngày dễ cháy, dễ bắt lửa nên chú ý an toàn khi sử dụng.</p> <p>– HS nêu được tính chất của một số nhiên liệu:</p> <p>+ Than đá: rắn, không tan trong nước.</p> <p>+ Cồn: lỏng, tan trong nước.</p> <p>+ Xăng, dầu: lỏng, nhẹ hơn nước, không tan trong nước.</p>
<p>Hoạt động 4: TÌM HIỂU VỀ AN NINH NĂNG LƯỢNG</p> <p>Mục tiêu: HS hiểu được vai trò quan trọng của năng lượng trong đời sống, tính thiết yếu của việc đảm bảo đủ năng lượng cho tất cả mọi người, chuyển dần việc sử dụng nguồn năng lượng không tái tạo sang nguồn năng lượng tái tạo.</p>		

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>III. Sơ lược về an ninh năng lượng</p> <p>– GV yêu cầu HS nêu vai trò của năng lượng trong đời sống.</p> <p>– GV yêu cầu HS tìm hiểu và cho biết một số nguồn năng lượng tái tạo và đưa ra các ví dụ.</p> <p>– GV có thể gợi ý để HS tìm hiểu thêm phạm vi sử dụng của các nguồn năng lượng đó trong đời sống.</p>	<p>– HS trình bày ý kiến.</p> <p>– HS tìm hiểu và trả lời.</p>	<p>– HS nêu được:</p> <p>+ Tất cả các hoạt động trong đời sống đều cần có năng lượng.</p> <p>+ Vì vậy, mỗi quốc gia cần có chiến lược đảm bảo đủ năng lượng cho mọi hoạt động.</p> <p>– HS lấy được ví dụ các nguồn năng lượng tái tạo: năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng thủy điện...</p> <p>– HS thấy được việc sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo này chưa được phổ biến, còn gặp khó khăn cả chủ quan và khách quan.</p>

Hoạt động 5: GHI NHỚ, TỔNG KẾT

Mục tiêu: HS tóm tắt được nội dung bài học.

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>– GV yêu cầu HS tóm tắt nội dung bài học.</p> <p>– GV yêu cầu HS trình bày các cách sử dụng nhiên liệu an toàn và tiết kiệm.</p> <p>GV cho HS xem clip giải pháp tiết kiệm năng lượng https://www.youtube.com/watch?v=3Ey8Oxi5kAU https://www.youtube.com/watch?v=CKzsnAHcMYE</p>	<p>– HS tóm tắt nội dung bài học vào vở.</p>	<p>– HS hệ thống được kiến thức trọng tâm của bài học.</p> <p>– HS trình bày được cách sử dụng nhiên liệu an toàn, hợp lí.</p>